TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 ĐỒNG THÁP	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **129/**2026/HNGĐ-ST

Ngày: 30/3/2026

V/v tranh chấp "Xin ly hôn"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 – TỈNH ĐỒNG THÁP

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ánh Hồng.

- Các Hội thẩm nhân nhân dân: 1. Bà Trần Thu Hồng.

2. Bà Nguyễn Thị Cẩm Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Võ Anh Thy – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2– Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đồng tháp tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quí– Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 2 – Đồng Tháp xét xử sơ thẩm vụ án thụ lý số 556/2025/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 12 năm 2025 về tranh chấp "Xin Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 101/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 02 năm 2026; Quyết định hoãn phiên tòa số 122/QĐST-HN ngày 13/3/2026 giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm 1993 (Có đơn xin vắng mặt)

CCCD: 094193013629 cấp ngày 19/09/2024 tại Bộ C.

Địa chỉ: Khu V, phường M, thành phố Cần Thơ.

* Bị đơn: Huỳnh Quốc T, sinh năm 1995 (vắng mặt).

CMND 312242994

Địa chỉ: ấp T, xã L, Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn ly hôn, bản tự khai và biên bản hòa giải, nguyên đơn trình bày:

Chị và anh T tự nguyện tìm hiểu chung sống và đăng ký kết hôn vào năm 2017, quá trình chung sống hạnh phúc đến năm 2024 thì phát sinh mâu thuẫn nên chị và anh T sống ly thân đến nay. Nguyên nhân mâu thuẫn do anh T chơi cờ bạc thiếu nợ về bắt chị trả nợ thay, anh không đưa tiền cho chị chăm sóc 02 con nay chị thấy cuộc sống không còn hạnh phúc nữa nên chị yêu cầu ly hôn với anh Huỳnh Quốc T.

- Về con chung: Có 02 con chung tên Huỳnh Quốc T1, sinh ngày 31/8/2017 và Huỳnh Quốc T2, sinh ngày 17/6/2021. Chị không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi hai con chung.

- Về tài sản chung: không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

* Đối với bị đơn anh Huỳnh Quốc T từ khi Toà án thụ lý đến nay anh T vắng mặt không có lý do và không gởi văn bản trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của chị Mỹ L.

* Tại phiên tòa, chị Nguyễn Thị Mỹ L có đơn xin vắng mặt vẫn giữ y yêu cầu khởi kiện cho chị được ly hôn với và giải quyết vấn đề con chung, tài sản chung, nợ chung như đơn khởi kiện.

* Đại diện Viện kiểm sát có ý kiến phát biểu: Việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đúng theo quy định pháp luật; việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, bị đơn từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều tuân thủ đúng quy định pháp luật.

+ Về nội dung vụ án: Về quan hệ hôn nhân anh T, chị L mâu thuẩn trầm trọng, sống ly thân từ năm 2024 đến nay nhưng không thể hàn gắn nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

+ Về con chung: Có 02 con chung tên Huỳnh Quốc T1, sinh ngày 31/8/2017 và Huỳnh Quốc T2, sinh ngày 17/6/2021. Từ khi ly thân con chung do chị L nuôi dưỡng nên cần giao 02 con chung cho chị L tiếp tục nuôi.

Về cấp dưỡng: không yêu cầu.

+ Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

+ Về nợ chung: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, xem xét toàn diện các chứng cứ, ý kiến của đương sự tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Căn cứ vào yêu cầu của chị Nguyễn Thị Mỹ L về việc tranh chấp "Ly hôn" với anh Huỳnh Quốc T thuộc trường hợp được qui định khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 36 và điểm b, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 2- Đồng Tháp.

[2] Về sự có mặt của các đương sự: Tòa án nhân dân khu vực 2 đã tống đạt hợp lệ cho anh Huỳnh Quốc T nhưng anh vẫn vắng mặt không rõ lý do, chị Nguyễn Thị Mỹ L có đơn xin vắng mặt, do đó Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1, 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt anh T, chị L theo qui định của pháp luật.

[3] Về hôn nhân: Qua lời trình bày của các đương sự, Hội đồng xét xử nhận định:

Chị và anh T tự nguyện tìm hiểu chung sống và đăng ký kết hôn vào năm 2017, quá trình chung sống hạnh phúc đến năm 2024 thì phát sinh mâu thuẫn nên chị và anh T sống ly thân đến nay. Nguyễn nhân mâu thuẫn do anh T chơi cờ bạc thiếu nợ về bắt chị trả nợ thay, anh không đưa tiền cho chị chăm sóc 02 con nay chị thấy cuộc sống không còn hạnh phúc nữa nên chị yêu cầu ly hôn với anh Huỳnh Quốc T. Đồng thời, quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã nhiều lần triệu tập anh T nhưng anh vẫn không đến tham dự phiên tòa và không có ý kiến đối với yêu cầu xin ly hôn của chị L điều đó chứng tỏ anh T không có ý muốn hàn gắn tình cảm vợ chồng. Hội đồng xét xử xác định, mâu thuẫn vợ chồng giữa chị L, anh T đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu xin ly hôn của chị L là phù hợp với qui định của pháp luật do đó Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về con chung: Có 02 con chung tên Huỳnh Quốc T1, sinh ngày 31/8/2017 và Huỳnh Quốc T2, sinh ngày 17/6/2021. Hiện nay hai con chung đang sống chung với chị Mỹ L.Từ khi ly thân, hai con chung sống với chị L, có cuộc sống ổn định, phát triển tốt nên cần giao hai con chung cho chị L tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng.

- Về cấp dưỡng: Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con do chị L không có yêu cầu.

[5] Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

[6] Về nợ chung: Không có.

[7] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Mỹ L phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các đương sự không có yêu cầu nào khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét.

Từ những nhận định trên và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân phát biểu quan điểm là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 36; điểm b, khoản 1 Điều 39, khoản 1, 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ Khoản 2 Điều 1 Luật số 85/2025/QH15 ngày 25/6/2025;

- Căn cứ khoản 1 Điều 4 Nghị quyết số 81/2025/UBTVQHK15 ngày 27/6/2025 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội;

- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về áp dụng án phí, lệ phí.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Mỹ L.

1. Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Mỹ L được ly hôn với anh Huỳnh Quốc T.

2. Về con chung: Giao hai con chung tên Huỳnh Quốc T1, sinh ngày 31/8/2017 và Huỳnh Quốc T2, sinh ngày 17/6/2021 cho chị Nguyễn Thị Mỹ L tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng.

- Về cấp dưỡng: Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con do chị L không có yêu cầu.

Không ai được quyền ngăn cản việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung sau khi ly hôn.

3. Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

4. Về nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về án phí: Chị Nguyễn Thị Mỹ L phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 đồng. Chị đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0001273 ngày 17/11/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp nên anh đã nộp xong.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án anh Huỳnh Quốc T, chị Nguyễn Thị Mỹ L được quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- *TANDTĐT.*
- *VKSNDKV2.*
- *THADSTĐT.*
- *Các đương sự*
- *Lưu.*

Nguyễn Thị Ánh Hồng